

Bản án số: 03/2018/HS-ST
Ngày 07-02-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Văn Trường;

Ông Lê Thanh Hải.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thúy An – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Phan Minh Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Khắc N; sinh năm: 1992, tại: tỉnh Cà Mau; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; Số CMND: XXX; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công D, sinh năm 1960 và bà Trần Thị O, sinh năm 1966; Vợ, con: không có; Tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11-8-2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Bị hại:

1. Anh Nguyễn Phước T, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây ninh.

2. Anh Nguyễn Phước M, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

Anh T, anh M có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 11-5-2017, Nguyễn Khắc N tổ chức uống rượu cùng với Nguyễn Văn D và người tên S, K (không rõ lai lịch) tại cầu Đ thuộc ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Khoảng 22 giờ D đi ngủ, còn N, S, K tiếp tục uống rượu đến 23 giờ cùng ngày thì xảy ra gây gổ với anh Nguyễn Phước T qua điện thoại về việc T thiếu tiền số đề của N. Sau khi gây gổ với nhóm của N, anh T điều khiển xe mô tô biển số 70C1 - 145.99 chở anh Phan Quốc V đến khu vực cầu Đ thì gặp nhóm của N để giải quyết mâu thuẫn, khi gặp nhóm của N thì anh V đi khỏi hiện trường, anh T tiếp tục gây gổ với nhóm của N. Lúc này K cầm con dao tự chế bằng kim loại (không xác định được kích thước) và N cầm con dao cán bằng gỗ dài 11.5 cm, lưỡi bằng kim loại dài 118 cm, chiều rộng lưỡi dao 06 cm đuổi chém anh T. Khi anh T chạy đến chân cầu Đ thì bị ngã, S và K chạy đến chém nhiều cái trúng vào thái dương phải, vai phải, lưng phải, lưng trái, ngực phải, mu bàn tay phải, gối phải, cổ chân trái của anh T, N đến dùng chân đạp vào bụng anh T 02 cái. Anh Nguyễn Phước M (là em ruột anh T) phát hiện sự việc đến can ngăn thì S, K, N cùng chém nhiều cái trúng lưng phải, tay trái, trán trái của anh M gây thương tích. Sau đó S, K, N cầm hung khí tẩu thoát; anh T, anh M được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy, sau khi xuất viện có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với S, K, N.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 120/2017/TgT ngày 21-6-2017 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế tỉnh Tây Ninh kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Phước T gồm tổn thương vùng thái dương phải, vai phải, lưng phải, lưng trái, ngực phải, mu bàn tay phải, ngón III bàn tay phải, đốt gân ngón II, IV, V bàn tay phải, mặt trước gối phải, mặt sau cổ chân trái; hạn chế gấp và duỗi ngón II, III, IV mức độ ít, gãy xương bàn II, III bàn tay phải, gối đốt gân ngón III và ngón IV bàn tay phải, móm cụt đốt gần ngón V bàn tay phải, thương tích gây nên hiện tại 29%, thương tích không ảnh hưởng thẩm mỹ.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 143/2017TgT ngày 26-7-2017 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế tỉnh Tây Ninh kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Phước M gồm các tổn thương mặt trước ngoài cánh tay phải, xây xước da vùng lưng phải, bong mảnh bản sọ ngoài trán bên phải, thương tích gây nên hiện tại là 19%, thương tích ảnh hưởng thẩm mỹ.

Vật chứng thu giữ: Cơ quan Công an thu giữ:

- 01 Mũ bảo hiểm màu đỏ đã qua sử dụng kích thước 25cm x 20 cm, nặng 500 gram, hai bên có ghi 02 dòng chữ Đông Phương.
- 01 Mảnh vải màu trắng được quấn bằng keo màu đỏ ở hai đầu, dài 60cm.

- 01 Một đoạn kim loại màu bạc dài 20cm, có một đầu nhọn, cả hai đầu đều có hoa văn là vật chứng trong vụ án.

- 01 Nón vải màu đen.

- 02 Chiếc dép màu đỏ.

Về bồi thường thiệt hại: anh T yêu cầu bồi thường 67.948.000 đồng, anh M yêu cầu bồi thường 70.900.000 đồng, N đã bồi thường cho anh M 10.000.000 đồng và anh T 7.000.000 đồng.

Đối với người tên S, tên K không rõ lai lịch nên không làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Hành vi đánh bạc (ghi số đề) của Nguyễn Phước T và Nguyễn Khắc N chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã xử lý hành chính.

Tại bản Cáo trạng số 03a/QĐ - KSĐT ngày 18 tháng 01 năm 2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Nguyễn Khắc N về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Khắc N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc N phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng Khoản 2 Điều 104 ; điểm b, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc N từ 02 năm đến 2 năm 6 tháng tù. Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật hình sự 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 590 Bộ luật dân sự xử lý vật chứng và bồi thường theo quy định pháp luật.

Bị cáo N thống nhất với luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo N đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Nguyễn Khắc N và Nguyễn Phước T có mâu thuẫn trong việc chung chi tiền ghi sổ đề; N và Nguyễn Phước M không có mâu thuẫn. Vào khoảng 23 giờ ngày 11-5-2017 tại ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Khắc N dùng dao là hung khí nguy hiểm, cùng với người tên S, K không rõ lai lịch gây thương tích đối với anh Nguyễn Phước T 29% và anh Nguyễn Phước M 19%. Do đó, hành vi của bị cáo N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại thời điểm đưa ra xét xử các bị cáo N, Bộ luật Hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật thi hành, tuy nhiên so sánh tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015 quy định có mức hình phạt nặng hơn Điều 104 của Bộ luật hình sự 1999 nên không có lợi cho bị cáo . Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng Hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13” , không áp dụng đối với những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang bị điều tra, truy tố, xét xử thì vẫn áp dụng quy định tương ứng của các văn bản quy phạm pháp luật về hình sự có hiệu lực trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 để giải quyết. Do vậy áp dụng Bộ luật Hình sự 1999 để xét xử các bị cáo để xét xử bị cáo Nguyễn Khắc N phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự 1999 như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

Đối với người tên S, tên K không rõ lai lịch nên không làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Hành vi đánh bạc (ghi sổ đề) của Nguyễn Phước T và Nguyễn Khắc N chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã xử lý hành chính.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, bản thân của bị cáo N là người đã thành niên, bị cáo biết hành vi xâm hại sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo N đã dùng dao là hung khí nguy hiểm, cùng với người tên S, K không rõ lai lịch gây thương tích cho anh T 29% và anh M 19%, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trị an ở địa phương. Nên cần được phải xử lý để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét:

+ Về tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường 1 phần thiệt hại cho các bị hại; bị cáo có người thân tham gia cách mạng, có ông là liệt sĩ là những tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại **điểm b, p** Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự 1999.

+ Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo **N** không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự 1999.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tại phiên tòa đề nghị là có căn cứ, cần áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Anh T yêu cầu bồi thường 67.948.000 đồng, anh M yêu cầu bồi thường 70.900.000 đồng, N đã bồi thường cho anh M 10.000.000 đồng và anh T 7.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo N chấp nhận bồi thường tiền thuốc, tiền xe và các khoản chi phí điều trị anh T: 17.948.000 đồng; anh M 20.900.000 đồng còn các khoản khác yêu cầu tòa án xem xét theo quy định pháp luật.

Hội đồng xét xử xem xét các khoản bị hại yêu cầu hợp lý được chấp nhận:

+ Buộc bị cáo N bồi thường cho anh T như sau: Tiền thuốc, tiền xe và các khoản chi phí điều trị anh T có bảng kê (bị cáo N chấp nhận): 17.948.000 đồng; Tiền công lao động bị mất người bệnh nằm viện từ ngày 12-5-2017 đến ngày 18-5-2017: (07 ngày x 200.000 đồng/01 ngày) 1.400.000 đồng; Tiền công lao động người nuôi người bệnh nằm viện là (07 ngày x 200.000 đồng/01 ngày) 1.400.000 đồng; Tiền công lao động bị mất của người bệnh sau khi ra viện (03 tháng) là 18.000.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 19.500.000 đồng. Tổng cộng 58.248.000 đồng bị cáo đã bồi thường cho anh T 7.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, do đó nên còn phải bồi thường tiếp 51.248.000 đồng.

+ Buộc bị cáo N bồi thường cho anh M như sau: Tiền thuốc, tiền xe và các khoản chi phí điều trị anh M có bảng kê (bị cáo N chấp nhận): 20.900.000 đồng; Tiền công lao động bị mất người bệnh nằm viện từ ngày 12-5-2017 đến ngày 30-5-2017: (19 ngày x 200.000 đồng/01 ngày) 3.800.000 đồng; Tiền công lao động người nuôi người bệnh nằm viện là 3.800.000 đồng; Tiền công lao động bị mất của người bệnh sau khi ra viện (02 tháng) 12.000.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm 13.000.000 đồng. Tổng cộng 53.500.000 đồng bị cáo đã bồi thường cho anh M 10.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, do đó nên còn phải bồi thường tiếp 43.500.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ trong vụ án được xử lý như sau:

+ Đối với 01 mũ bảo hiểm màu đỏ đã qua sử dụng kích thước 25cm x 20 cm, nặng 500 gram, hai bên có ghi 02 dòng chữ Đông Phương; 01 mảnh vải màu trắng được quần bằng keo màu đỏ ở hai đầu, dài 60cm; 01 một đoạn kim loại

màu bạc dài 20cm, có một đầu nhọn, cả hai đầu đều có hoa văn; 01 nón vải màu đen và 02 chiếc dép màu đỏ là những vật chứng trong vụ án không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo **Nguyễn Khắc N** phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Khắc N** phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng Khoản 2 Điều 104 ; điểm b, p Khoản1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999; điểm c Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc N **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-8-2017.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự.

- Ghi nhận bị cáo N đã bồi thường cho T 7.000.000 đồng, buộc bị cáo bồi thường tiếp cho anh T là **51.248.000** (*Năm mươi một triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn*) đồng.

- Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho anh M là 10.000.000 đồng. Buộc bị cáo bồi thường tiếp cho anh M là **43.500.000** (*Bốn mươi ba triệu năm trăm nghìn*) đồng.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 41 và Điều 42 Bộ luật Hình sự 1999; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đỏ đã qua sử dụng kích thước 25cm x 20 cm, nặng 500 gram, hai bên có ghi 02 dòng chữ Đông Phương; 01 mảnh vải màu trắng được quấn băng keo màu đỏ ở hai đầu, dài 60cm; 01 một đoạn kim loại màu bạc dài 20cm, có một đầu nhọn, cả hai đầu đều có hoa văn; 01 nón vải màu đen và 02 chiếc dép màu đỏ.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19-01-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.)

4. Về án phí:

Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo N phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.737.400 (*bốn triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn bốn trăm*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng là: 4.937.400 (*bốn triệu chín trăm ba mươi bảy nghìn bốn trăm*) đồng.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo N, anh T và anh M biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- CA huyện Bến Cầu;
- Chi Cục THADS huyện Bến Cầu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Mai

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

.....

.....

Nguyễn Hoàng Mai